

Số: 109/QĐ-SCT

Lai Châu, ngày 11 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành quy chế Thi đua Khen thưởng**  
**ngành Công Thương tỉnh Lai Châu**

**GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LAI CHÂU**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND, ngày 21/02/2018 của UBND tỉnh về quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn; Hướng dẫn số 28/HĐTĐKT, ngày 12/9/2018 của Hội đồng thi đua khen thưởng về việc hướng dẫn thực hiện thống nhất một số nội dung trong Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND, ngày 21/02/2018 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 18/5/2016 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công thương tỉnh Lai Châu;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng TĐKT ngành Công Thương,

**QUYẾT ĐỊNH:**

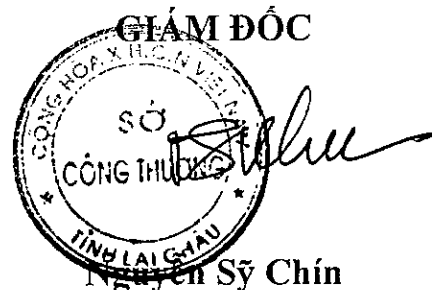
**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua khen thưởng ngành Công thương tỉnh Lai Châu.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 256/QĐ-SCT ngày 06/5/2015 của Sở Công Thương về ban hành Quy chế thi đua khen thưởng ngành Công Thương Lai Châu.

**Điều 3.** Các Thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng ngành Công Thương; Chánh Văn phòng Sở; Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện, phòng Kinh tế thành phố, các Doanh nghiệp, Hợp tác xã hoạt động thuộc ngành Công Thương Tỉnh Lai Châu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Vụ TĐKT Bộ Công Thương;
- Đảng ủy Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.





## QUY CHẾ

**Thi đua khen thưởng ngành Công Thương Lai Châu**  
(Kèm theo Quyết định số 109/QĐ-SCT ngày 11/12/2019 của Sở Công thương)

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về công tác thi đua khen thưởng ngành Công Thương tỉnh Lai Châu.

Các nội dung về công tác thi đua, khen thưởng có liên quan khác không được quy định trong Quy chế này thì được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản liên quan đến thi đua - khen thưởng.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối với cá nhân: là công chức, viên chức, người lao động trong biên chế và hợp đồng lao động làm việc tại các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương, phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện, phòng Kinh tế thành phố Lai Châu và các Doanh nghiệp, Hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực Công Thương;

Đối với tập thể: là các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở, các phòng thuộc đơn vị trực thuộc Sở, phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện, phòng Kinh tế thành phố Lai Châu và các Doanh nghiệp, Hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực Công Thương trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

#### Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

##### 1. Nguyên tắc thi đua

- a. Tự nguyện, tự giác, công khai; đoàn kết, hợp tác cùng phát triển.
- b. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào kết quả phong trào thi đua; mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu thi đua, tiêu chí thi đua.

##### 2. Nguyên tắc khen thưởng

- a. Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời;
- b. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Hình thức khen thưởng theo đợt, chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước. Kết quả khen thưởng phong trào thi đua theo đợt được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

c. Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng. Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được

giao của tập thể, cá nhân và thành tích đạt được. Quan tâm khen thưởng cá nhân, tập thể từ yếu kém, phấn đấu trở thành điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua; người dân tộc thiểu số và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, học tập, công tác. Không cộng dồn thành tích đã khen của lần trước để đề nghị nâng mức khen thưởng lần sau.

d. Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

## **Chương II**

### **THI ĐUA VÀ DANH HIỆU THI ĐUA**

#### **Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua**

##### **1. Thi đua thường xuyên**

a. Là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, đơn vị. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một cơ quan, đơn vị hoặc giữa các cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau.

b. Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị. Kết thúc năm công tác, thủ trưởng cơ quan, đơn vị tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

##### **2. Thi đua theo đợt (chuyên đề)**

Là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan, đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo đợt khi đã xác định rõ thời gian, mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp. Khi tiến hành sơ, tổng kết thi đua theo đợt (theo chuyên đề) các đơn vị chủ yếu xét khen thưởng cho đối tượng trực tiếp lao động, công tác đạt được thành tích xuất sắc, trường hợp thành tích đặc biệt xuất sắc thì trình cấp trên khen thưởng theo quy định.

#### **Điều 5. Nội dung tổ chức phong trào thi đua**

1. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua; trên cơ sở đó đề ra các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể. Việc xác định nội dung và chỉ tiêu thi đua phải khoa học, phù hợp với thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương và có tính khả thi.

2. Căn cứ đặc điểm, tính chất công tác, lao động, nghề nghiệp, phạm vi và đối tượng tham gia thi đua để đề ra nội dung, hình thức tổ chức phát động thi đua cho phù hợp. Coi trọng việc tuyên truyền về nội dung và ý nghĩa của đợt thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác của công chức, viên chức, người lao động.

3. Triển khai các biện pháp tổ chức vận động quần chúng tham gia phong trào thi đua và theo dõi quá trình tổ chức thực hiện. Tổ chức chỉ đạo điềm để đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và đề ra các biện pháp khắc phục để chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả trong thời gian tiếp theo.

4. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả phong trào thi đua và lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để biểu dương, tôn vinh các gương điển hình tiên tiến đã lập thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

### **Điều 6. Đăng ký danh hiệu thi đua**

Đầu năm, các phòng, đơn vị tổ chức cho cá nhân, tập thể đăng ký phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu thi đua và các danh hiệu thi đua (*ghi tên cụ thể với mỗi cá nhân, tập thể tham gia đăng ký thi đua và phấn đấu đạt các danh hiệu thi đua*) Đăng ký thi đua gửi về bộ phận thường trực Hội đồng thi đua (*qua Văn phòng Sở*) trước ngày 31/01 hàng năm.

### **Điều 7. Các danh hiệu thi đua**

#### **1.1. Đối với cá nhân**

- a) Chiến sĩ thi đua toàn quốc;
- b) Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh;
- c) Chiến sĩ thi đua cơ sở;
- d) Lao động tiên tiến.

#### **1.2. Đối với tập thể**

- a) Cờ thi đua của Chính phủ;
- b) Cờ Thi đua của Bộ Công Thương;
- c) Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu;
- d) Tập thể lao động xuất sắc;
- e) Tập thể lao động tiên tiến.

### **Điều 8. Danh hiệu "Lao động tiên tiến"**

#### **1. Đối tượng xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến"**

- Danh hiệu "Lao động tiên tiến" được xét công nhận đối với các cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Công thương. Mỗi năm xét một lần vào dịp tổng kết năm công tác của cơ quan.

- Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến".

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan để được bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".

tiên". Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến".

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến".

- Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

- Không xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

2. Tiêu chuẩn xét danh hiệu "Lao động tiên tiến": Được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;
- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

\* **Lưu ý:** Đối với Trường các phòng, đơn vị trực thuộc Sở việc đánh giá, phân xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ và xét danh hiệu thi đua của cá nhân được gắn với kết quả phân xếp loại của tập thể đơn vị. Tập thể đơn vị không được công nhận danh hiệu tập thể lao động tiên tiến trở lên thì Trường các phòng, đơn vị không được xét công nhận danh hiệu lao động tiên tiến.

### **Điều 9. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"**

1. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" được xét tặng mỗi năm một lần vào dịp tổng kết năm công tác của cơ quan. Việc bình xét danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" phải lựa chọn những cá nhân tiêu biểu và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";
- Có sáng kiến phù hợp với nhiệm vụ, vị trí việc làm đang đảm nhiệm hoặc phụ trách được Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở công nhận và được xếp loại công chức, viên chức, lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

\* **Đối với lãnh đạo:** Ngoài tiêu chuẩn trên phải đạt các tiêu chuẩn sau:

+ **Lãnh đạo tập thể nhỏ trong đơn vị cơ sở:** Tập thể phải đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"; tổ chức Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đoàn thể đạt trong sạch vững mạnh.

+ *Lãnh đạo tập thể lớn*: Đơn vị, lĩnh vực phụ trách phải hoàn thành 100% nhiệm vụ, kế hoạch giao, ít nhất có 50% tập thể nhỏ đạt danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến", tổ chức Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đoàn thể đạt trong sạch vững mạnh.

2. Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu: "Chiến sĩ thi đua cơ sở" hàng năm không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".

\* **Lưu ý**: Việc xét danh hiệu thi đua theo tỷ lệ % phải được thực hiện trong từng phòng, đơn vị và thông qua hình thức bỏ phiếu kín.

### **Điều 10. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh"**

Được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Có thành tích tiêu biểu xuất sắc, lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở".

b. Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có phạm vi tác dụng ảnh hưởng đối với ngành, tỉnh và do Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, công nhận và phải đạt một trong các tiêu chí sau:

- Được Hội đồng khoa học cấp tỉnh chứng nhận "Sáng kiến cấp tỉnh";

- Thành viên tham gia đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, bộ, ngành TW đã được nghiệm thu, đánh giá đạt yêu cầu trở lên; (Ngoài Chủ nhiệm đề tài, thành viên phải có tỷ lệ đóng góp cho đề tài từ 30% trở lên, các thành viên tham gia khác chỉ được gọi là người hỗ trợ tạo nên đề tài nghiên cứu khoa học đó).

- Được cấp "Bằng lao động sáng tạo" của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và tương đương;

- Là tác giả, hoặc đồng tác giả của các giải thưởng của Nhà nước.

c. Tỷ lệ công nhận danh hiệu: Xét, chọn tối đa không quá 50% cá nhân tiêu biểu trong số các cá nhân đủ điều kiện đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua tỉnh Lai Châu".

### **Điều 11. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc"**

Được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua tỉnh Lai Châu".

2. Sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, để làm căn cứ xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, công nhận.

## **Điều 12. Danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến"**

### **1. Đối tượng xét tặng danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến"**

- Xét tặng đối với các phòng và tương đương thuộc sở;
- Đối với đơn vị sự nghiệp: Xét tặng đối với đơn vị trực thuộc Sở và các phòng thuộc đơn vị trực thuộc Sở.

### **2. Tiêu chuẩn xét tặng Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"**

Được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a. Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- b. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- c. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

## **Điều 13. Danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc"**

### **1. Đối tượng xét tặng danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc"**

Xét tặng đối với các phòng thuộc Sở và đơn vị trực thuộc Sở.

### **2. Tiêu chuẩn xét tặng Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"**

- a. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";
- Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b. "Tập thể lao động xuất sắc" là tập thể tiêu biểu xuất sắc được lựa chọn trong số các tập thể đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến".

c. Đối với tập thể có tổ chức đảng, đoàn thể thì tổ chức đảng phải đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, tổ chức đoàn thể đó phải đạt trong sạch, vững mạnh.

d. Đối với tập thể là Trung tâm phải có 100% tập thể trực thuộc hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".

## **Điều 14. "Cờ thi đua của UBND tỉnh"**

Thực hiện theo Điều 18, Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND, ngày 21/02/2018 của UBND tỉnh về quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn.

## **Điều 15. "Cờ thi đua của Chính phủ"**

Thực hiện theo Điều 19, Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND, ngày 21/02/2018 của UBND tỉnh về quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn.

### **Chương III HÌNH THỨC TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

**Điều 16. "Huân chương Sao vàng", "Huân chương Hồ Chí Minh"; "Huân chương Độc lập", "Huân chương Quân công", "Huân chương Bảo vệ Tổ quốc", "Huân chương Chiến công" các hạng; "Huân chương Đại đoàn kết", "Huân chương Dũng cảm", "Huân chương Hữu nghị", "Huân chương lao động các hạng":** thực hiện theo quy định Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND, ngày 21/02/2018 của UBND tỉnh về quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn.

## **Điều 17. Bằng khen**

### **1. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ**

a. Cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, tặng Bằng khen:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Trung ương hoặc tỉnh phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh;

- Đã được tặng "Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh" và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, trong thời gian đó có 05 lần được tặng giấy khen trở lên.

b. Tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây sẽ được UBND tỉnh xem xét, đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, tặng Bằng khen:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Trung ương hoặc tỉnh phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh;

- Đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng "Cờ thi đua của UBND tỉnh" hoặc có 02 lần được tặng "Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh".



Đối với sở: Không thuộc đối tượng công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", khi đề nghị khen thưởng từ "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ" trở lên thì được căn cứ vào thành tích của các đơn vị trực thuộc để xem xét khen thưởng, cụ thể: Nếu 05 năm liên tục trở lên có 100% các phòng ban trực thuộc đơn vị đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, trong đó 50% đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc thì tập thể đó đủ điều kiện đề nghị khen thưởng.

## 2. "Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh"

a. Tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do tỉnh phát động hàng năm.

- Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc tỉnh;

- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở (gồm năm đề nghị khen thưởng và năm liền kề trước đó).

Đối với lãnh đạo (từ cấp phòng trở lên): Ngoài tiêu chuẩn trên, có 02 năm liên tục trước thời điểm trình khen thưởng đơn vị, lĩnh vực phụ trách phải đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" trở lên.

b. Tặng cho tập thể tiêu biểu trong số những tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc tỉnh;

- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (gồm năm đề nghị khen thưởng và năm liền kề trước đó), nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

Đối với các tập thể là Sở nếu 02 năm liên tục có 100% các phòng ban trực thuộc đơn vị đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, trong đó 50% trở lên đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc thì tập thể đó đủ điều kiện đề nghị "Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen".

d. Ngoài các quy định trên, "Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh" được khen thưởng cho các phong trào thi đua theo chuyên đề hoặc lĩnh vực công tác do UBND tỉnh phát động cho các tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc.

đ. Tập thể, cá nhân khi trình các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước thì không đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen: Hoặc khi được Nhà nước

tặng các hình thức khen thưởng thì năm tiếp theo không đề nghị "Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen".

Trong một năm chỉ đề xuất khen thưởng cấp tỉnh không quá 01 lần đối với tập thể và cá nhân tham gia các phong trào thi đua chuyên đề của tỉnh (Trường hợp có quy định khác đối với khen thưởng theo giai đoạn).

Phong trào thi đua chuyên đề do cấp nào phát động thì cấp đó xét khen thưởng. Trường hợp tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu, phạm vi ảnh hưởng lớn đối với tỉnh thì đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng.

Không đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân đang thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại tố cáo đang được xác minh làm rõ.

### 3. Bằng khen của Bộ Công Thương

Bằng khen của Bộ Công Thương được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BCT, ngày 04/7/2018 của Bộ Công Thương về việc Quy định chi tiết thi hành công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Công Thương.

### 4. Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp phát triển Ngành Công Thương Việt Nam".

Việc tặng Kỷ niệm chương được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BCT, ngày 04/7/2018 của Bộ Công Thương về việc Quy định chi tiết thi hành công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Công Thương.

### 5. Giấy khen của Giám đốc Sở Công Thương

5.1. Giấy khen được tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua.

b) Lập được thành tích đột xuất.

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

5.2. Giấy khen được tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua.

b) Lập được thành tích đột xuất.

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết; gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

5.3. Giám đốc Sở Công Thương tặng Giấy khen cho tập thể và cá nhân của phòng Kinh tế và hạ tầng các huyện, phòng Kinh tế thành phố Lai Châu và các Doanh nghiệp, Hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh Lai Châu đạt các tiêu chuẩn khen thưởng nêu trên và có thành tích xuất sắc góp phần thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch của ngành công thương.

**Chương IV**  
**THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG;**  
**THỦ TỤC HỒ SƠ VÀ QUY TRÌNH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

**Điều 18. Thẩm quyền quyết định, trao tặng**

1. Chủ tịch UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, trình Chủ tịch nước quyết định tặng Huân chương, Huy chương, "Giải thưởng Hồ Chí Minh"; "Giải thưởng Nhà nước", danh hiệu vinh dự Nhà nước cho các tập thể, cá nhân thuộc tỉnh Lai Châu (kể cả tổ chức nước ngoài và người nước ngoài).

2. Chủ tịch UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định tặng "Cờ thi đua của Chính phủ", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ" cho các tập thể, cá nhân thuộc tỉnh Lai Châu.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng Bằng khen, Cờ thi đua, danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", danh hiệu "Chiến sĩ thi đua tỉnh Lai Châu", thư khen.

3. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố quyết định tặng thưởng và trao tặng danh hiệu thi đua: "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "Tập thể lao động tiên tiến", "Lao động tiên tiến" và "Giấy khen" cho các tập thể, cá nhân.

4. Giám đốc Sở Công Thương quyết định tặng thưởng và trao tặng danh hiệu thi đua: "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "Tập thể lao động tiên tiến", "Lao động tiên tiến" và "Giấy khen" cho các tập thể, cá nhân.

5. Giám đốc doanh nghiệp, hợp tác xã quyết định tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "Lao động tiên tiến", "Tập thể lao động tiên tiến" và giấy khen cho các tập thể, cá nhân.

Người có thẩm quyền quyết định tặng hình thức khen thưởng nào thì trực tiếp trao tặng hoặc ủy quyền trao tặng hình thức khen thưởng đó.

**Điều 19. Thủ tục và hồ sơ khen thưởng**

1. Thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng của Nhà nước thực hiện theo quy định tại Điều 32, Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND, ngày 21/02/2018 của UBND tỉnh về quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn.

2. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng của tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 33, Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND, ngày 21/02/2018 của UBND tỉnh về quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn.

3. Hồ sơ, thủ tục khen thưởng của Sở Công Thương

3.1. Hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"

a. Biên bản họp bình xét thi đua;

b. Báo cáo thành tích;

c. Bản phô tô quyết định công nhận sáng kiến cơ sở của người có thẩm quyền.

3.2. Hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến"

a. Biên bản họp bình xét thi đua;

b. Báo cáo thành tích.

3.3. Hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến"

a. Biên bản họp bình xét thi đua;

b. Tổng hợp trích ngang tóm tắt thành tích của các cá nhân đề nghị tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" của đơn vị.

3.4. Hồ sơ, thủ tục đề nghị "Giấy khen"

a. Biên bản xét khen thưởng của đơn vị đề nghị.

b. Tổng hợp trích ngang tóm tắt thành tích tiêu biểu của các tập thể, cá nhân đề nghị tặng "Giấy khen" của đơn vị.

#### **Điều 20. Thời gian nộp hồ sơ**

- Đối với khen tổng kết kế hoạch hàng năm: Gửi báo cáo đánh giá tổng kết phong trào thi đua chậm nhất 10/12; Hồ sơ đề nghị xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng chậm nhất 15/12 hàng năm.

- Đối với khen thưởng theo chuyên đề, theo đợt: Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi trước ngày tổ chức hội nghị 10 ngày.

- Đối với khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất: Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi ngay sau khi lập được thành tích và được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

### **Chương V**

## **QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG; QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ; XỬ LÝ VI PHẠM VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TỐ CÁO**

#### **Điều 21. Nguồn kinh phí và mức thưởng**

1. Nguồn và mức trích quỹ thi đua, khen thưởng (thực hiện theo quy định tại Điều 65 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP).

2. Mức tiền thưởng (thực hiện theo khoản 5, Điều 37 Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 21/02/2018 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở Công Thương, phòng kinh tế thành phố, phòng Kinh tế và hạ tầng các huyện, Doanh nghiệp, Hợp tác xã hoạt động trong ngành Công Thương được Sở Công Thương khen thưởng, tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân được sử dụng từ quỹ khen thưởng của các đơn vị.

#### **Điều 22. Các quyền, nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng**

1. Các quyền của cá nhân, tập thể trong thi đua - khen thưởng

- Được tham gia các phong trào thi đua do Nhà nước, cơ quan, tổ chức, đơn vị phát động.

- Được đề nghị xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng theo đúng quy định của pháp luật.

- Có quyền góp ý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể có đủ thành tích và tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

- Đề nghị cấp có thẩm quyền không xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng, thu hồi các danh hiệu, hình thức khen thưởng đã được tặng hoặc khen thưởng không đúng tiêu chuẩn, không đúng thủ tục do pháp luật quy định.

## 2. Nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua - khen thưởng:

- Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng.

- Không góp ý mang tính xúc phạm danh dự, nhân phẩm của cá nhân, tập thể được dự kiến xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng hoặc đã được tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng.

- Từ chối nhận danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng không xứng đáng với thành tích và không đúng tiêu chuẩn, thủ tục do pháp luật quy định.

## **Điều 23. Quyền lợi và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể được khen thưởng**

1. Cá nhân được tặng các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng được cấp bằng khen, giấy chứng nhận và tiền thưởng hoặc hiện vật theo quy định; được xem xét nâng lương trước thời hạn theo quy định; ưu tiên cử đi nghiên cứu học tập, công tác, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn. Các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng là một trong những căn cứ đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ hàng năm.

2. Tập thể được tặng các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng được cấp bằng khen, giấy chứng nhận và tiền thưởng hoặc hiện vật theo quy định; có quyền lưu giữ, trưng bày và sử dụng bằng khen, giấy khen, giấy chứng nhận hoặc hiện vật khen thưởng trên các văn bản tài liệu chính thức của cơ quan, đơn vị.

3. Cá nhân, tập thể được công nhận các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng có trách nhiệm phát huy thành tích đã đạt được và tiếp tục phấn đấu để lập thành tích và danh hiệu thi đua cao hơn; có nghĩa vụ bảo quản các hiện vật khen thưởng.

## **Điều 24. Xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Thực hiện theo quy định của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, Khen thưởng và Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND, ngày 21/02/2018 của UBND tỉnh về quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn.

## Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 25. Hội đồng Thi đua khen thưởng ngành Công Thương

Tổ chức xây dựng, phát động, chỉ đạo, hướng dẫn phong trào thi đua. Chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng ở cấp cao hơn; tổ chức tuyên truyền, giữ vững và phát huy tác dụng của các điển hình trong hoạt động thực tiễn, nhân rộng các mô hình tiên tiến trong toàn ngành.

Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Công Thương có nhiệm vụ: Chủ trì, phối hợp với các thành viên trong hội đồng thi đua khen thưởng, các phòng chuyên môn của Sở, các đơn vị, thẩm định hồ sơ khen thưởng của các tập thể, cá nhân, đơn vị, tổng hợp trình Hội đồng xem xét Quyết định; Tham mưu, đề xuất xây dựng nội dung, chương trình kế hoạch, hướng dẫn tổ chức thực hiện các phong trào thi đua; đề xuất khen thưởng và kiến nghị trong công tác thi đua cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, chương trình, mục tiêu hoạt động của Ngành.

### Điều 26. Tổ chức thực hiện

Văn phòng Sở có trách nhiệm tham mưu cho Hội đồng Thi đua-Khen thưởng ngành Công Thương về công tác thi đua, khen thưởng.

Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện, phòng Kinh tế thành phố Lai Châu và các Doanh nghiệp, Hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực Công Thương trên địa bàn tỉnh căn cứ Quy chế này để thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; đồng thời có trách nhiệm tổ chức quán triệt, phổ biến quy định này đến cán bộ, công chức, nhân viên thuộc phạm vi quản lý.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát hiện những điều chưa phù hợp các đơn vị phản ánh về Văn phòng Sở để nghiên cứu trình Giám đốc sửa đổi, bổ sung./